

Bản án số: 72/2022/HS-PT

Ngày: 11-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Thẩm phán:

+ Ông **Trần Tuấn Vũ**;

+ Bà **Dương Thúy Hằng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Việt**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Phùng Ngọc D, Nguyễn Thị Hồng Nh; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2022, của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Phùng Ngọc D (tên gọi khác: M), sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số nhà 385 (số cũ 53), hẻm 10, tổ 24, đường TPĐ, khu phố LT, phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Tổ 5, hẻm 26, ấp TrA, xã TrT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; giới tính: Nam; con ông Phùng Ngọc Đ, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1968; vợ con chưa có.

Tiền án: Tại Bản án số 179/2016/HSPT ngày 06-12-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh căn cứ điểm a, b, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Tại Quyết định số 113/QĐ-XPHC ngày 02-5-2021, Công an xã Trường Tây, thị xã HT căn cứ Nghị định 167/2013/NĐ-CP xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân bị cáo: Tại Bản án số 10/2022/HSST ngày 28-02-2022 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 38;

điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phùng Ngọc D 06 (sáu) tháng tù và Bản án đã có hiệu lực pháp luật (Theo Quyết định Thi hành án hình phạt tù số 43/2022/QĐ-CA ngày 31-3-2022 của Chánh án Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 10-6-2021, chuyển sang tạm giam ngày 16-6-2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 157/38/1/15, MXTh, khu phố 2, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Ấp TrG, xã TrT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1961 và bà Trương Thị Gi, sinh năm 1963; có chồng tên Dương Chấn M, sinh năm 1965 (đã ly hôn); con có 03 người.

Tiền án: Tại Bản án số 49/2019/HSST ngày 27-8-2019, Tòa án nhân dân thị xã HT áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 08 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Ngọc D là đối Tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Từ khoảng đầu tháng 5/2021, sống chung như vợ chồng với Võ Thị Tuyết M tại nhà cho thuê thuộc ấp TA, xã TrT, thị xã HT do anh Võ Thế B làm chủ. Quá trình chung sống tại đây, M thuê Nguyễn Thị Hồng Nh đến giúp việc nhà, nấu ăn, tiền công 100.000 đồng/ngày. Đồng thời, các bị cáo đứng ra chọn địa điểm, điện thoại hoặc trực tiếp rủ rê các con bạc đến tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu hoặc đánh bài bửu được thua bằng tiền. M và D quy định mỗi người khi tham gia đánh bạc phải trả 50.000 đồng, cái thắng bảo phải trả tiền xâu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng; kết thúc ca làm cái nếu thắng phải trả 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Tiền do D trực tiếp thu hoặc M thu xong đưa cho D để chi phí tiền mua đồ ăn, mua bài, số tiền còn lại D và M hưởng lợi. Khi tổ chức, M và những người tham gia đánh bạc chọn địa điểm rồi báo lại cho D, D đồng ý thì mới cho tổ chức đánh bạc. Các địa điểm đánh bạc chủ yếu là nhà Trịnh Văn H (nhà cậu D); Nguyễn Thị Th; Lê Thị Đ (nhà mẹ ruột M); Phùng Ngọc T (nhà bà nội D), đều ngụ tại thị xã HT. D có nhiệm vụ quan sát, dàn xếp nếu có tranh chấp, M liên lạc rủ rê người khác đến tham gia đánh bạc.

Vào khoảng 23 giờ ngày 09-6-2021, D cùng với bạn tên Nh (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô đến khu vực phía sau siêu thị Auchan thuộc thành phố Tây Ninh mua 01 bạch ma túy của người tên “Tuấn” (không rõ nhân thân) với giá 300.000 đồng, đem về sử dụng. Sau đó, D và Nh thuê nhà nghỉ và lấy một ít ma túy sử dụng. Số ma túy còn lại, D cất giấu tại nhà cho thuê.

Đến khoảng 11 giờ ngày 10-6-2021, D và M thống nhất chọn nhà cho thuê để tổ chức đánh bạc. M điện thoại rủ Trần Kim H, Trần Thụy Hồng Ph, Nguyễn Thị Kim H; D điện thoại rủ Châu Ngọc T đến tham gia đánh bạc và điện thoại cho Nguyễn Thị Hồng Nh mua giúp 03 cây bài tây với giá 240.000 đồng để tổ chức đánh bạc.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, tại đây D lấy 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu có sẵn, sử dụng 4.400.000 đồng làm cái lắc tài xỉu cho Châu Ngọc T sử dụng 3.000.000 đồng, Hà Thị Mỹ A sử dụng 1.140.000 đồng, Trần Thị Ng sử dụng 100.000 đồng đặt cược. D quy định mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi chơi được khoảng 10 ván thì nghỉ, kết quả D bị thua 750.000 đồng, còn lại 3.650.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi những người đánh bạc đã đến đủ, các bị cáo tiếp tục chuyển qua đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài bửu do Châu Ngọc T làm cái và Võ Thị Tuyết M, Trần Kim H, Trần Thụy Hồng Ph, Nguyễn Thị Kim H, Hà Thị Mỹ A, Trần Thị Ng và Nguyễn Hồng Ph tham gia đặt cược. Do đã thua hết tiền trước đó, Trần Thị Ng mượn tiền con dâu là Nguyễn Thị Hồng Nh để đặt cược. Nh biết rõ nhưng vẫn đồng ý cho bà Ng mượn 500.000 đồng tiếp tục đánh bạc. Người tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Những ngày trước đó, D và M có thu tiền xâu nhưng không nhớ cụ thể, riêng ngày 10-6-2021 chưa thu tiền xâu thì bị bắt quả tang. Số tiền dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

+ Phùng Ngọc D sử dụng 4.400.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu, thua 750.000 đồng, bị thu giữ 3.650.000 đồng ném xuống chiếu bạc khi bị bắt quả tang.

+ Võ Thị Tuyết M mang theo 63.000.000 đồng, sử dụng 4.800.000 đồng để đặt cược, thua 1.800.000 đồng, bị thu giữ 63.000.000 đồng.

+ Châu Ngọc T mang theo 23.500.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để đặt cược, thua 1.200.000 đồng, còn lại 1.800.000 đồng ném xuống chiếu bạc khi bị bắt quả tang, thu trong cốp xe mô tô 20.500.000 đồng.

+ Nguyễn Thị Kim H mang theo 56.000.000 đồng, sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả hòa, khi bị bắt thu giữ 56.000.000 đồng.

+ Trần Thụy Hồng Ph mang theo 1.500.000 đồng để đặt cược, kết quả hòa, khi bị bắt thu giữ 1.500.000 đồng để đánh bạc.

+ Hà Thị Mỹ A mang theo 1.140.000 đồng để đánh bạc, thắng 400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.540.000 đồng để đánh bạc.

+ Nguyễn Hồng Ph mang theo 7.200.000 đồng, sử dụng 1.200.000 đồng để đặt cược, kết quả hòa, khi bị bắt thu giữ 7.200.000 đồng.

+ Trần Thị Ng mang theo 100.000 đồng và mượn của Nguyễn Thị Hồng Nh 500.000 đồng để đánh bạc, thua hết 400.000, còn lại 200.000 đồng đang đặt dưới chiếu bạc thì bị bắt quả tang.

+ Nguyễn Thị Hồng Nh mang theo 500.000 đồng và đã cho bị cáo Trần Thị Ng mượn đánh bạc hết 500.000 đồng, khi bị bắt không thu giữ tiền.

+ Trần Kim H mang theo 14.950.000 đồng, sử dụng 150.000 để đánh bạc, thua hết, khi bị bắt thu giữ 14.800.000 đồng.

Sòng bài hoạt động đến 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang; thu giữ trên chiếu bạc 38.500.000 đồng, thu trên người các đối Tạng 164.540.000 đồng; 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu; 44 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 03 bộ bài tây đã qua sử dụng; thu bên trong túi xách, loại đeo chéo, màu xám 01 bịch nylon có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định (ký hiệu M) và một số vật chứng khác.

Tổng số tiền đánh bạc ngày 10-6-2021 là 51.740.000 đồng, trong đó: tiền trên chiếu bạc 38.500.000 đồng và số tiền thu giữ trên người các bị cáo dùng để đánh bạc 13.240.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 848/KL-KTHS ngày 19/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,2248 gam.

Đối với Võ Thế B, Nguyễn Thị Th, Trịnh Văn H, Lê Thị Đ, Phùng Ngọc T: Không biết các bị cáo sử dụng nhà mình để tổ chức đánh bạc và không được hưởng lợi gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thanh Th: Trước đó, Th có tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền; riêng ngày 10-6-2021, không tham gia đặt cược và ngoài lời khai của các bị cáo thì không có chứng cứ khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT không xem xét xử lý.

Đối với Võ Thị Tuyết M không biết, không hùn tiền với D mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT không xem xét xử lý.

Đối với người tên Tuấn, Như: hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 25-02-2022 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc D phạm các tội “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Tuyết M phạm các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Hồng Ph, Trần Kim H, Trần Thị Ng, Hà Thị Mỹ A, Châu Ngọc T, Trần Thụy Hồng Ph, Nguyễn Thị Hồng Nh phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 55 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Ngọc D (tên gọi khác: Mum) 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10-6-2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo còn lại trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25-02-2022, bị cáo Phùng Ngọc D có đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09-3-2022, bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo D, Nh giữ Ng yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phùng Ngọc D 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phùng Ngọc D, Nguyễn Thị Hồng Nh; giữ Ng bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, cả 02 bị cáo lần lượt xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Phùng Ngọc D, Nguyễn Thị Hồng Nh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10-6-2021 bị cáo D và M chọn địa điểm đánh bạc tại nhà đang thuê thuộc ấp TA, xã TrT, thị xã HT và gọi điện báo địa điểm, rủ các bị cáo khác đến tham gia đánh bạc để D và M hưởng lợi tiền xâu; hành vi này có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày các bị cáo Phùng Ngọc D, Võ Thị Tuyết M, Châu Ngọc T, Hà Thị Mỹ A, Trần Thị Ng, Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Thị Kim H, Trần Kim H, Trần Thụy Hồng Ph thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu và đánh bài bừa thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 38.500.000 đồng và số tiền thu trên người các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 13.240.000 đồng, tổng cộng là 51.740.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Phùng Ngọc D đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nh không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng bị cáo Nh biết rõ bị cáo Ng mượn tiền để đánh bạc vẫn cho mượn 500.000 đồng, hành vi của bị cáo Nh đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Phùng Ngọc D là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo D đã mua ma túy cất giấu để sử dụng, khi bị bắt quả tang đã thu giữ của bị cáo D 0,2248 gam ma túy loại Methamphetamine; hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tội phạm đánh bạc có thể làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trị an địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi, hậu quả của tội phạm do mình gây ra, nhưng do xem thường pháp luật nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Riêng bị cáo D là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; hành vi này đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng trật tự trị an địa phương và để có tiền sử dụng ma túy nên có thể làm phát sinh tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phùng Ngọc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c

khoản 1 Điều 249 và bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

[4.1] Đối với bị cáo Phùng Ngọc D: kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo D tổng cộng 4 (bốn) năm tù là Tơng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh: kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo để chăm sóc gia đình và bị cáo đang mang thai.

Xét thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nh: Người phạm tội là phụ nữ có thai; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân bị cáo Nh đã có tiền án, chưa được xóa án tích, lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm, do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nh theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nh không đưa ra được các tình tiết, chứng cứ giảm nhẹ mới; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nh.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Ngọc D và bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ Ng bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phùng Ngọc D và bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh nên các bị cáo D, Nh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phùng Ngọc D, Nguyễn Thị Hồng Nh;
3. Giữ Ng Bản án Hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2022, của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.
4. Tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc D phạm các tội “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
5. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh phạm tội “Đánh bạc”.
6. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 55 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,
Xử phạt: Bị cáo Phùng Ngọc D (Mum) 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10-6-2021.
7. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,
Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Nh 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.
8. Án phí: Các bị cáo Phùng Ngọc D, Nguyễn Thị Hồng Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.
9. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.
10. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. Tỉnh Tây Ninh;
- TAND tx HT;
- Công an tx HT;
- Chi cục THADS tx HT;
- Phòng lý lịch STP. Tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Tuấn